

CHÚC MỪNG NĂM MỚI

CANH THÌN 2000

CANTÁTE (HÃY CA NGỢI CHÚA)
TÀI LIỆU CHUYÊN ĐỀ THÁNH NHẠC CÓ TÍNH NỘI SAN RA 13 MỖI THÁNG,
TỪ SỐ 1:13.3.1993 ĐẾN NAY.
KÍNH TÔN MẸ MARIA VÀ THÁNH CẢ GIUSE LÀM CHỦ
BAN BIÊN TẬP: CÁC NHẠC SĨ CÔNG GIÁO TOÀN QUỐC VÀ CÁC NHẠC SĨ
THUỘC NHÓM ANTONIO(HỌC TRÒ CỦA LINH MỤC NHẠC SỬ ANTONIO
TIẾN DŨNG)

Số 83 – 13.1.2000

THƯ CHÚC TẾT

Ngày 13.1.2000

Trọng kính Đức Hồng Y, Chủ tịch HĐGM. Việt Nam,
Trọng kính quý Đức Cha,
Kính thưa quý Bề trên,
Kính thưa quý Linh mục, Tu sĩ nam nữ,
Kính thưa quý Ông Bà và Anh Chị Em độc giả tập san CANTÁTE,

Ban Biên tập CANTÁTE xin kính chúc quý vị năm mới CANH THÌN và năm toàn

xá 2000 chan hòa hồng ân THIÊN CHÚA.

CANTÁTE hơn 7 tuổi, tuổi bùng nổ trí khôn. Hội tưởng thừa nào, “cantáte” chính là lời ca của Ông Môisen kêu gọi toàn Dân chúc tụng THIÊN CHÚA đã cứu Dân ra khỏi ách thống trị của ngoại bang và vượt qua Biển Đỏ trơn tru, để rồi lại dẫn bước vào chốn sa mạc nắng lửa cát gió hành trình về Đất Hứa. Nay CANTÁTE ôm ấp ước nguyện sao vẫn là tiếng mời gọi như thế khi vừa ra khỏi những phúc, họa, của ngàn năm qua, bước vào ngàn năm kế tiếp trên “sa mạc internet” mênh mông vô bờ bến đầy bất ngờ an, nguy, của mưa hạn bão lũ mà đi về thời Cảnh chung.

Xin quý vị cùng hát với CANTÁTE thêm một năm mới nữa, với sức khỏe dồi dào, ân điển phong phú và thánh đức thêm dày trên quý vị.

Tm. Ban Biên tập

Linh Hương

Lm. THIÊN Ý

PHẦN MỞ ĐẦU: MỘT ÍT THƠ

Thơ tùy hứng

NẾU...

nếu chưa yêu CHÚA được ngay
vì bạn chẳng chút mảy may động lòng
nhìn không thấy, lắng không nghe, sờ không đụng, cảm không thông...
chỉ trơ một nỗi khát mong ngậm ngùi
hiến bạn một kế tuyệt vời
hãy thưa: “CHÚA ơi! con muốn yêu NGƯỜI!... CHÚA ơi?”

MỘNG CHINH NHÂN

12000

Thơ thánh nhạc

THẬT TOÀN MỸ (canticum Isaiae)

Hãy đến, thờ lạy NGƯỜI,
vì chính NGƯỜI là THIÊN CHÚA, CHÚA chúng ta.

*nguyên văn: “Venite, adorémus EUM, quia IPSE est DÓMINUS DEUS noster”.
Câu này được dùng để phổ nhạc làm câu Đối cho Đối ca nhập lễ (antiphona ad introitum) lễ chúa nhật Hiện Linh (sách Grad.p.76) với Thánh vịnh 94 (sách Thánh vịnh & thánh ca p.169)*

PHẦN I: HỌC HỎI VĂN KIẾN

Thông điệp

MUSICAE SACRAE DISCIPLINA

(Kỷ luật thánh nhạc) tiếp theo

NHỮNG QUI LUẬT CỦA NGHỆ THUẬT THÁNH NÓI RIÊNG

(Bản dịch)

26. Những nghệ sĩ như thế, Hội Thánh đã và sẽ không ngừng tuyên dương. Hội Thánh mở rộng cửa các nhà thờ cho họ, sung sướng nhìn nhận sự hỗ trợ lớn lao mà nghệ thuật và những hoạt động của họ mang đến, để giúp cho công việc tông đồ của Hội Thánh được hữu hiệu.

VAI TRÒ SIÊU VIỆT CỦA THÁNH NHẠC

27. Nhưng, các quy tắc và luật lệ đó về nghệ thuật tôn giáo còn áp dụng chặt chẽ và đầy đủ hơn cho thánh nhạc, vì thánh nhạc liên hệ đến chính việc tế tự THIÊN CHÚA một cách mật thiết hơn phần đông những nghệ thuật khác, như kiến trúc, hội họa, và điêu khắc. Quả vậy, những nghệ thuật này cố gắng chuẩn bị một khung cảnh xứng đáng cho các nghi thức tế tự, còn thánh nhạc thì chiếm một chỗ quan trọng trong các nghi lễ. Bởi vậy Hội Thánh phải lo lắng hết sức kỹ càng, vì thánh nhạc được coi như trợ tá của phụng vụ, nên cần loại ra khỏi thánh nhạc tất cả những gì không xứng đáng với việc tế tự thánh, hoặc những gì có thể ngăn trở người tham dự nâng tâm hồn lên cùng CHÚA.

(Lời bàn dẫn)

Số 26, lời hứa của Giáo Hội đối với

các nghệ sĩ xứng danh. Không gì phải bàn.

Số 27 rất quan trọng, thiết tưởng cần lưu ý nhiều đến số này, vì các quy luật về nghệ thuật tôn giáo khi đưa vào áp dụng cho thánh nhạc, thì nghiêm túc hơn các ngành nghệ thuật khác, vì nó đi liền với việc tế tự THIÊN CHÚA, thánh nhạc giúp cho phụng vụ được hoàn thành nhiệm vụ phụng thờ THIÊN CHÚA và nâng tâm hồn cộng đoàn lên cao. Cho nên cần phải chăm chú áp dụng luật lệ cho thánh nhạc, để vai trò trợ tá phụng vụ của nó được xứng hợp.

Ở VN hiện nay, không được như thế, thánh nhạc gần như tách rời khỏi phụng vụ làm thành một thực thể riêng, và từ đó nảy sinh tình trạng áp dụng mọi quy luật cách lỏng lẻo, ví dụ thánh ca phải lấy Thánh vịnh làm nền tảng, thì lấy những suy nghĩ riêng tư làm lời; thánh ca thì hình thể nào đi theo nghi thức đó mà cứ dùng một hình thể ca khúc từ đầu đến cuối; thánh ca phải hát đối đáp với cộng đoàn thì ca đoàn chỉ độc diễn v.v... còn rất nhiều sự áp dụng không nghiêm chỉnh trong thánh nhạc VN khiến “không xứng đáng với việc tế tự thánh” và “ngăn trở người tham dự nâng tâm hồn lên cùng CHÚA” thật! ví dụ ca đoàn giành và xâm chiếm để một mình hát trình diễn khiến cộng đoàn tham dự phụng vụ cách thụ động và không hiểu ý nghĩa;

cách đệm đàn gây huyền não phàm tục như phòng trà, nhà hàng, ngoài phố chợ gây chia trí và khó chịu, những bài hát ướt át, tình sầu ảo mộng gây cho lòng người bị chìm xuống chứ không đi

lên; lời ca làm cho phụng vụ mất hết ý nghĩa...

NK.

PHẦN II : HỎI ĐÁP

HỎI: *Có một vị dạy thánh nhạc nói là trong lúc Hiệp lễ bắt buộc phải hát một bài về CHÚA, còn bài thứ hai có thể hát về những dịp lễ đặc biệt. Như thế có đúng với luật thánh nhạc trong phụng vụ hay không? Xin quý báo giải thích giùm (Người hỏi xin được phép không nói tên. Lời Tòa soạn: **Câu Hỏi thứ hai của ban thuộc riêng về lãnh vực Phụng vụ, nên chúng tôi xin phép không nêu trên báo chuyên về Thánh nhạc, mong bạn thông cảm!**)*

ĐÁP: Nói như thế cũng **được**, nhưng chưa **đúng**. Xin nêu cái đúng trước:

Đúng: là vì Hiệp lễ phải hát thánh ca viết theo hình thể Đối ca (Antiphona ad communionem) với câu Đối ca lẫn Thánh vịnh do Giáo Hội sắp sẵn, không được phép thay đổi vì thay đổi sẽ mất ý nghĩa của thánh lễ hôm đó.

Được: là vì giáo Hội cho phép hát thay bằng một bài thánh ca khác nếu bất đắc dĩ không có bài, hay không tập hát cho cộng đoàn kịp, hoặc trong trường hợp lâu lâu muốn cho ca đoàn trình tấu một tác phẩm Đa âm điệu (Motetum) phô diễn tính nghệ thuật rất cao của kho tàng nghệ thuật thánh cho cộng đoàn nâng cao tâm hồn.

HỎI: *Có người bảo: nếu buộc nhạc sĩ, ca trưởng, người đàn lễ, ca viên... thông thạo phụng vụ, vì thánh nhạc liền kết chặt chẽ với phụng vụ... thì*

tôi nghĩ nếu vậy cũng phải buộc giới phụng vụ như linh mục, lễ sinh... phải biết thánh nhạc, vì phụng vụ cũng kết chặt với thánh nhạc. Không phải nói để vui, nhưng vì tôi thấy các linh mục ít biết thánh nhạc, thậm chí vừa qua tôi nghe đích miệng một linh mục chánh xứ nói với ca đoàn; “nếu chúng mày làm reo thì đẹp!... có chúng mày lễ vui hơn, không có tao vẫn đang được chứ chết ai nào!” (một giáo dân thuộc gp. Xuân lộc)

ĐÁP: Anh nói đúng! Cả 2 bên đều phải biết rõ lẫn nhau để cùng thống nhất trong mọi tình huống, có thể nói giống như dàn nhạc phải am hiểu nội dung các vai diễn của vở opera, các vai diễn cũng phải hiểu âm nhạc đi theo nội dung mình đang diễn.

HỎI : *Xử lý bản văn Thánh vịnh mà không thay đổi một chữ là vấn đề nan giải đối với các nhạc sĩ thánh ca. Được học qua các hình thể thánh ca phụng vụ, tôi thấy vấn đề trở nên dễ dàng. Tuy vậy tôi vẫn còn chút thắc mắc, một là chẳng lẽ không có cách xử lý bản văn thánh vịnh bằng hình thể ca khúc là cái mà giới trẻ ưa chuộng; hai là giáo dân ta còn “bị vô tri bất mộ” với Thánh vịnh, sao không tìm cách sáng tác Thánh vịnh bằng hình thể ca khúc để đem Thánh vịnh đến*

gần với mọi người hơn. (Một nhạc sĩ, gp. tp.HCM)

ĐÁP: Khó mà đem Thánh vịnh vào hình thể ca khúc là loại có giai điệu lên bổng xuống trầm chất chứa nhiều cảm xúc lãng mạn, vì nếu làm được với câu Thánh vịnh đầu tiên, thì các câu kế tiếp sẽ bị kẹt do dấu giọng đã khác, sửa vài chữ còn may ra, sửa nhiều quá chẳng còn ra làm sao cho giai điệu hoặc cho chữ nghĩa. Cũng có vài nhạc sĩ cố gắng cho ra những bài thánh ca viết hình thể ca khúc cho Thánh vịnh, nhưng cho đến nay, phân nửa các bài ấy bản văn Thánh vịnh còn nguyên vẹn thì giai điệu rất kém, phân nửa còn lại giai điệu khá hay, nhưng Thánh vịnh

lại bị méo mó, biến hình đổi dạng đến độ không thể tin nó là Thánh vịnh nào nữa. Nói tóm, chưa ai làm được một dung hợp giữa hình thể ca khúc và Thánh vịnh. Về vấn đề giáo dân ta “vô tri bất mộ” với Thánh vịnh là chuyện hiển nhiên và rất đáng buồn, thậm chí có được số ít giáo dân biết Thánh vịnh là gì mà thôi, số còn lại “chẳng” nghe nói đến. Nhưng chúng tôi tán thành với bạn việc đưa Thánh vịnh đến với giáo dân, còn về phương pháp viết thành ca khúc để mọi người dễ tiếp cận, thì chúng tôi chưa được đồng tình lắm.

DIỆU TRÚC

PHẦN III: GẶP GỠ

NHỮNG BÀI HỌC KHÓ NUỐT

Trong xứ đạo của tôi đang ở, có một ông sồn sồn tuổi khoảng trên dưới 50, khoá chống đối cha, chống đối thầy làm sao! học hành thì không bằng ai, giàu có cũng chẳng tới gót ai, nhưng cái nước lý sự của ông thì đúng là không ai bằng. Mới nhất hôm chúa nhật qua, cha sở hô hào quyên góp để cứu trợ miền Trung lũ lụt, ông Cang – tên ông chống đối – bảo: *“người nghèo trong họ đạo thừa mứa tại sao lâu nay không cứu trợ, bây giờ lại đi cứu trợ đâu đâu, có theo phong trào, có theo cơ hội hay không đây!...”*, thế là những người ôm thùng quyên góp cứ coi như “thộn” mặt với ông ta. Lạ một điều, ông Cang luôn có “tiền hô hậu ủng” bởi một số người tích cực hùa theo và làm “thông tấn xã” rất hiệu quả cho ông khiến xứ đạo giống như một chính trường, phe ông Cang là một đảng phái thuộc cánh tả vậy, cha sở cha phó các tu sĩ nhức đầu, và luôn phải sống trong cái sự phập phồng cảnh giác nhất là khi muốn nói, muốn làm bất cứ điều gì.

Một hôm, lễ chúa nhật xong ông Cang ra ngôi quán cà phê bên đường gần nhà thờ, tuyên bố với những người đang có mặt trong quán:

- *Đáng thương nhất trong nhà thờ lâu nay là ca đoàn!*

Nói xong ông bỏ lửng. Mọi người lặng thinh thắc mắc muốn nghe tiếp, nhưng ông đầu có mà dễ nói hết ngay những gì muốn nói. Hình như đó là nghệ thuật “tạo dư luận quần chúng” của ông thì phải!

Mãi một hồi sau khi có nhiều người hỏi, ông thấy cái “món” nói một câu xong bỏ lửng của mình đã tới lúc chín muồi, mọi người hau háu hướng về ông hết cả, lúc đó ông mới nói tiếp:

- Vì trong khi mọi người an nhàn tĩnh tọa, ai nấy khoanh tay lim dim tĩnh rụi, thì họ phải dậm chân dậm cẳng khoa tay múa cánh và hả hợng cho rộng gào thét... mà chẳng được gì!

Ước lượng có hơn vài chục người ngồi trong quán đều bật thành tiếng cười nghe cái rần, và gật gù đồng ý, sau đó lần lượt từng người chêm thêm vài ba nhận xét ủng hộ và chờ xem ông Cang sẽ chỉ trích ai nữa đây, cha, thầy hay cánh ca đoàn.

Cũng vậy thôi! ông Cang nói xong câu thứ nhì “đáng tiền”, chờ cho mọi người lại thắc mắc đến cực cùng cực đoạn, chịu hết nổi đâm ra hỏi, đâm ra cầu cạnh này nọ “đã tử”... ông Cang mới đứng đỉnh châm điếu thuốc rê vợ con quán sẵn xếp ngay ngắn trong hộp thiếc, rít một hơi thuốc, phà khói lên mái nhà, ung dung nói tiếp kiểu chẳng cần ai nghe:

-Các ông các bà biết làm sao không? – ông cao giọng để mọi người thấy cái ý tứ nằm ở đoạn này – vì nếu họ hát trình diễn mua vui thì chẳng đạt, thua gánh hát “bầu cua” của năm Nheo, nói tóm là dở ẹt! Tôi sẽ chẳng trả cho họ một xu! Còn nếu hát để ca ngợi CHÚA, giúp mọi người sốt sáng cầu nguyện thì đúng là phí công vô ích, phản tác dụng, gây lo ra bực mình khó chịu, nói tóm là làm rối bầu khí cầu nguyện của giáo dân, tội rất nặng!

Mọi người trong quán lại cười âm thầm mãn vì vấn nạn đã được giải quyết xong, và tỏ vẻ ngạc nhiên nhưng ngạc nhiên khoái trá và đồng tình, vì cho những điều ông Cang vừa nói là “đúng ời là đúng vậy mà lâu nay chẳng ai nhận ra!”.

Giống như mọi lần, “bản tuyên bố” của ông Cang lập tức được “thông tấn xã” của ông phát thanh vang xa. Giới linh mục tu sĩ theo phản xạ tự nhiên cảm thấy “nhột” quá! cứ cho đó là sự chống đối “cha thầy” một lần nữa. Cánh ca đoàn thì tức ời là tức, bàn mưu tính kế để hạ ông “lý sự cùn” một trận cho bỏ ghét, nhưng kẹt! tìm mãi cũng không ra kế. Nói chung cánh hữu – nếu nói như vậy – xâm xít với nhau, bàn bạc, thảo luận trong không khí đầy hậm hực, cốt tìm xem trong “bản tuyên bố” của thủ lãnh cánh tả có điểm gì sai để mà “vả” lại, nhưng mãi mãi vẫn không sao tìm ra... cứ thế cho đến một hôm, cha sở vào bàn ăn nói với cha phó và các thầy giúp xứ:

-Thoạt nghe cảm thấy hình như câu nói ấy tôi đã đọc được ở đâu... tra tìm kỹ mới thấy nó nằm trong một tài liệu thánh nhạc các “bác” ạ! Xem ra ông Cang này nói theo sách chứ chẳng phải suông đầu nhé!

Cha phó và các thầy vì quá tức ông Cang, nên cố tìm ra điều gì đó để không ưng thuận với cha sở, nhưng thật ra chỉ tốn công, vì cha sở nói đúng.

Nói có CHÚA! không lâu sau đó, ca đoàn dần dần từng bước tu chỉnh lại cách hát đúng với phụng vụ thánh nhạc, không nhiều! Nhưng có thay đổi và cố gắng vươn lên! Và thực lòng mà nói, tuy ám ức, nhưng dần dần thấy ông Cang nói sao mà đúng!

Một số người lớn tuổi có hiểu biết nói với nhau: *Đôi lúc những người mà mình đem lòng căm ghét, lại chính là những người giúp cho mình thăng tiến, và oái oăm là mình cứ sử dụng những điều hữu ích do họ mang đến mà không hay biết.*

PHẦN IV: SỬ TÂM - THAM KHẢO

UNIVERSA LAUS 1980

D. NHẠC SĨ NÀO?

Điều đáng chú ý trước hết là phân biệt nhạc sĩ sáng tác cho phụng vụ khác với các nhạc sĩ khác. Chính vì vậy, chúng ta đề cập vấn đề này như là thành phần của chuỗi quy luật của nhạc nghi thức-hoạt động phụng vụ.

50. 1. **Đức tính:** Nói một cách tổng quát, sáng tác cho phụng vụ, **giả thiết nhạc sĩ phải thấm nhuần tinh thần Kitô giáo:** (J. Gelineau giải thích) không những đức tin và tình cảm tôn giáo mà còn kinh nghiệm bản thân: **niệt tâm** và **yêu mến** phụng vụ của Hội Thánh về tinh thần; mục vụ và quy luật của phụng vụ Kitô giáo về nhạc trong phụng vụ.

51. Thật vậy, ai không là phần tử hoạt động và ý thức của một cộng đoàn cử hành và ca hát đích thực, không thể biết từ nội tâm **đường hướng** của Hội Thánh và **những đòi hỏi chính đáng** của cộng đoàn.

2. **Kỹ thuật:** Vì tiêu chuẩn thẩm mỹ và kỹ thuật của các nhà chuyên môn chưa là tiêu chuẩn đủ, nên nhạc phụng vụ không đòi hỏi ở nhạc sĩ một tài năng vượt bậc. Trái lại, tài năng siêu đẳng của một nhạc sĩ “ít hiểu biết”, có thể làm hỏng việc của phụng vụ. Thế nên, J. Gelineau và nhiều tác giả nhất trí: nhạc nghi thức chung chung chỉ cần một kỹ thuật tương đối của nhạc sĩ, ví dụ ông phải vững về Đối âm, nhất là âm điệu Bình ca truyền thống để bắt chước¹.

Đi vào chi tiết, xin được phép gọi lên vài điểm nổi bật hơn:

(còn tiếp)

UL.

PHẦN V: GIỚI THIỆU TÁC PHẨM

Tác phẩm sau đây của nhạc sĩ ĐẶNG NGỌC ẨN giáo phận Vĩnh long, đăng trong quyển THÁNH CA THÁNH NHẠC do TÒA giám mục Vĩnh long ấn hành. Xin trân trọng giới thiệu cùng quý độc giả. Vì tác phẩm còn mới, nên theo tiền lệ tự đặt ra, chúng tôi xin miễn phân tích

¹ PV. cf. LMD 77 p. 209-210 và G. Stefani DVA p. 212; sự huấn luyện kỹ thuật và thẩm mỹ không hẳn cần thiết cho các nhạc sĩ sáng tác hát phụng vụ, vì phần lớn các bài hát phụng vụ chỉ là thích nghi cung điệu vào bản văn có sẵn, và các bài hát phụng vụ phải thật phổ thông, rồi đôi lúc nghi thức chú ý đến hành vi hát hơn là điều người ta hát (ví dụ câu: “Đó là Lời CHÚA” ... “Tạ ơn CHÚA”)... phụng vụ cần cả cộng đoàn hát để tạo nên nơi họ, thái độ chú ý, nôn nóng, và ý thức khi lắng nghe...

và phê bình.

HÁT LÊN MỪNG CHÚA

ĐẶNG NGỌC ẨN

PHẦN VI: GRADUALE SIMPLEX

SÁCH LỄ ĐƠN GIẢN

LỜI TÒA SOẠN: trong khi chờ đợi giới thẩm quyền, Cantate xin cung cấp cho quý nhạc sĩ lần lượt các bản văn chính thức của GH, để sáng tác thánh ca phụng vụ.

MÙA PHỤC SINH CHÚA NHẬT HIỆN XUỐNG

@ ĐỐI CA NHẬP LỄ: TV.103

- Cộđ: Đối ca: Dum compleréntur dies Pentecóstes, erant omnes páriter dicéntes, allelúia. (Lễ Ngũ tuần vừa mãn, tất cả các môn đệ tụ họp cả về một nơi).
- Cađ. X.1(1): Chúc tụng CHÚA đi..
 X.2(30): Sinh khí của Ngài..
 X.3(31): Vinh hiển CHÚA..
 X.4(33): Suốt cuộc đời..
 X.5(34): Nguyện tiếng lòng tôi..
 X.6(35): Ước gì tội nhân..

@ PSALMUS ALLELUIATICUS: TV. 67

- Cađ: X.1 (2) THIÊN CHÚA đứng lên..
Cộđ: Đáp: Alleluia, alleluia.
 X.2 (3) Như làn khói cuộn..
 X.3 (5a) Hãy hát mừng THIÊN CHÚA..
 X.4 (5b) Danh NGƯỜI là ĐỨC CHÚA..
 X.5 (10) Lạy THIÊN CHÚA..
 X.6 (27) Hãy họp nhau mà chúc tụng..
 X.7 (29) Lạy THIÊN CHÚA..
 X.8 (30) Từ thánh điện NGÀI..
 X.9 (33) Hỡi vương quốc trần gian..
 X.10 (35b) Ánh quang huy của NGÀI..

@ CA TIẾP LIÊN: VENI, SANCTE SPIRITUS

- 1a. Xin CHÚA THÁNH THẦN ngự đến..
- 1b. Nguyện xin CHA kẻ khó khăn hãy đến..
- 2a. NGƯỜI là Đấng An ủi..
- 2b. NGƯỜI là An nghỉ trong lao khó..
- 3a. Lạy Mạch Sáng hồng phúc..
- 3b. Nếu không Ở Thần Lực..
- 4a. Xin CHÚA rửa những nhơ nhớp..
- 4b. Xin uốn lòng cứng cõi..
- 5a. Xin ban cho các tín hữu..
- 5b. Xin thưởng công nhân đức..

@ ĐỐI CA DÂNG LỄ: TV.67

- Cộđ. Đối ca: Confirma hoc DEUS, quod operátus es in nobis, a templo sancto tuo, quod est in Ierúsalem, allelúia, allelúia. (Lạy CHÚA, xin

củng cố sự nghiệp CHÚA đã thực hiện nơi chúng con. Tại đền thánh Ierusalem của CHÚA, các đế vương sẽ dâng tiến lễ vật, allelúia, allelúia).

- Cad. X.1(2): THIÊN CHÚA đứng lên...
X.2(7): Kẻ cô thân...
X.3(25b): Lạy THIÊN CHÚA con thờ...
X.4(36): Từ thánh điện...

ĐỐI CA HIỆP LỄ: TV. 77

- Cđđ: Đối ca: SPÍRITUS qui a PATRE procedit, allelúia, ILLE ME clarificabit, allelúia, allelúia. (THÁNH THẦN bởi CHÚA CHA mà sinh a, allelúia, NGƯỜI sẽ làm vinh danh TA)
- Cad: X.1(1): Dân tôi hỡi...
X.2(2): Mở miệng ra...
X.3(3): Điều chúng tôi đã ...
X.4(4): Chúng tôi chẳng giấu...
X.5(7b): Không lãng quên...
X.6(20a): NGƯỜI đập vào tảng đá...
X.7(20b): Nhưng liệu còn có thể...
X.8(23): CHÚA hạ lệnh...
X.9(24): NGƯỜI khiến man na...
X.10(25): Kẻ phàm nhân...
X.11(29): Họ được ăn...

PHẦN VII: CHUYỆN VUI ÂM NHẠC

THẦN NHIÊN VÀO CỐI CHẾT

M nhạc giao hưởng của Beethoven đã truyền tinh thần dũng cảm cho con người.

Trước chiến tranh I không lâu lắm, báo chí đăng tin nạn đắm tàu biển Titanic. Vì thiếu thuyền, ít người được cứu thoát, số người được cứu chủ yếu là đàn bà và trẻ em. Tất cả các thủy thủ và những người làm việc trên tàu đều cùng nhau đón chờ cái chết. Các nhạc sĩ bước lên boong tàu đánh bản giao

hưởng số 3 tức bản giao hưởng *Anh hùng* của Beethoven.

Họ chưa chịu ngừng biểu diễn khi những đợt sóng biển chưa phủ hết đầu họ. Cùng với âm nhạc trang nghiêm và bất tử của Beethoven, họ đã vào cõi chết một cách thần nhiên.

*Trích trong quyển CHUYỆN VUI
ÂM NHẠC của HỒNG THAO*

PHẦN VIII: CHƯƠNG TRÌNH NHẬP CUỘC

A. MÔN SÁNG TÁC CA KHÚC

Bài 13 NHỊP ĐIỆU TRONG ÂM NHẠC

47. “Nhịp điệu là sự cử động có trật tự”. Đó là câu định nghĩa hàm chứa tất cả, ai qua khoa Nhạc lý đều biết, và cốt lõi của nhịp điệu là phối hợp 2 yếu tố **dài, ngắn** (còn có nghĩa **chậm, nhanh**) đi theo nhau (trong khi giai điệu thì phối hợp 2 yếu tố trầm, bổng). Căn cứ vào nền tảng này, có 3 loại nhịp điệu ở âm nhạc:

- Nhịp điệu lớn: đoạn nhạc này dài (chậm) đoạn nhạc kia ngắn (nhanh), người gọi nô nôm là chuyển động (mouvement) hay tốc độ (tempo) và lợi dụng để làm nên những hình thể âm nhạc lớn như hình thể Suite có 3 vũ khúc nhanh-chậm-nhanh, Sonata có 3 đoạn chậm- nhanh –chậm hay nhanh-chậm-nhanh... chẳng hạn.
- Nhịp điệu trung: câu nhạc này dài (chậm) câu nhạc kia ngắn (nhanh), người ta cũng gọi là chuyển động (mouvement) hay tốc độ (tempo) và lợi dụng làm nên những đoạn nhạc có màu sắc đặc biệt.
- Nhịp điệu nhỏ: âm thanh này dài (chậm) âm thanh kia ngắn (nhanh), người ta gọi là nhịp điệu (rythme), và lợi dụng làm nên những nhịp điệu (còn gọi là tiết tấu) đặc sắc và cá biệt trong từng ý nhạc.

48. Như vậy yếu tố dài, ngắn (tức tính chất thời gian) được tận dụng mọi nơi mọi lúc trong âm nhạc (giống như trầm bổng là tính chất không gian vậy), và tùy nơi tùy lúc mà gọi khác tên đi, và khai thác mọi vẻ vi diệu của nó.

49. Tùy từng loại âm nhạc, thời điểm của lịch sử âm nhạc... mà nhịp điệu được khai thác nhiều hay ít, cách này hay cách khác. Ví dụ nhạc cổ điển và nhạc phụng vụ chỉ khai thác nhịp điệu lớn và nhỏ cách kín đáo, còn nhạc hiện đại khai thác nhịp trung và nhỏ cách lộ liễu, cho một số nhạc khí đi chuyên nhịp điệu như trống đủ loại, hoặc có khi tất cả những nhạc cụ có mặt trong một bản nhạc nào đó đều vừa diễn phần mình, vừa nhấn mạnh đến nhịp điệu, và có những trào lưu âm nhạc mới cho giai điệu chìm xuống nhường chỗ cho nhịp điệu làm chủ và lấn át tất cả, giỡn chơi, nô đùa, đối đáp, chồng chéo lên nhau thành những kỹ thuật Ostinato, Continuo, Contrarythmus... đến độ có thể gọi âm nhạc hôm nay là *âm nhạc duy nhịp điệu*, ví dụ nhạc Jazz, Soul, nhất là nhạc Rap hiện nay.

50. Thực tế phải công nhận nhịp điệu phong phú hơn giai điệu, nó là hơi thở là sức sống của âm nhạc, ví dụ một giai điệu chỉ với 5 dấu nhạc thôi, đã có thể áp đặt cho nó hàng chục hàng trăm kiểu nhịp điệu.

51. Cũng lưu ý hết sức rằng: nhịp điệu phát khởi từ bản văn (lời ca)² mà còn phản ảnh tính cách của từng nhạc sĩ, chẳng những tính cách mà còn phản ảnh những yếu tố khác nữa như thời điểm khách quan và thời điểm sinh học của nhạc sĩ v.v...

52. Nhưng bài học cụ thể hôm nay là hãy để bản văn điều khiển nhịp điệu. Tức là nhịp điệu chuyển hành theo:

- Cụm từ 2 chữ (*xây dựng, thương yêu, xinh tươi...*), cụm từ 3 chữ (*CHÚA KITÔ, mãi thiên thu, CHIÊN THIÊN CHÚA...*), cụm từ 4 chữ (*NGÔI LỜI NHẬP THỂ,*

² Vì khuôn khổ bài học đang nói về sáng tác ca khúc, do đó luôn đề cập đến nhạc có lời.

tình yêu THIÊN CHÚA, tội lỗi yếu hèn...) hoặc nhiều nhất là những từ (đơn) 1 chữ, có thể để rời hoặc ráp lại thành những cụm từ 2, 3, 4, 5... chữ.

- Nghĩa chữ: nghĩa chữ dài thì âm thanh dài (*lâu dài, mãi mãi, chờ đã lâu, miên man v.v...*), nghĩa chữ ngắn thì âm thanh ngắn (*nhANH chóng, tung tăng, sấm chớp, ngay lập tức v.v...*).

- Chú ý nhất là: không bao giờ cắt đôi một cụm từ, ví dụ: *CHIÊN THIÊN... CHÚA, alle... luia. CHÚA là tình... yêu, v.v...*

53. Chia bản nhạc thành ô nhịp: Có mấy điều lưu ý:

- Âm nhạc khởi thủy không chia ô nhịp, sau này vì nhu cầu cho ca đoàn hay dàn nhạc cử đồng bộ nhất loạt hay gì đó, mới chia ô nhịp. Do đó, chia ô nhịp không ảnh hưởng đến nghệ thuật, trái lại đôi lúc còn tỏ ra gò ép cho nhạc hứng, và ngày nay, thực tế nó đã tác hại trên nhiều nhạc sĩ, khiến họ bị nô lệ hóa bởi nhịp 2, 3, 4... mà không thoát ra, đến mức sản sinh ra những thứ nhạc khiêu vũ, đi săn, thúc quân, diễu hành cứng nhắc trong khung củi của “số nhịp chết chóc”.

- Vậy không đặt việc chọn số nhịp và chia ô nhịp ra trước lúc sáng tác, nhưng sáng tác xong, chia ô nhịp cách nào cho tiện thì chia (nhớ chia từ cuối bài trở lên, hay chia từng cuối mỗi câu trở lại. Sau khi chia xong thì đặt tên cho nhịp bằng con số tương ứng mà chúng ta đã học ở khoa Nhạc lý xong, thậm chí điều này còn áp dụng được cho cả nhịp kép nữa (khuynh hướng ngày nay không đặt tên bằng một số nhịp nào).

Bài tập số 13 môn Sáng tác ca khúc

Bạn hãy lấy bản văn nào đó có 2 đoạn, hãy phổ nhạc (đọc đi đọc lại từng câu nhiều lần rồi cho mỗi chữ một âm thanh phù hợp) theo một mô hình đã mô tả, hay tự bạn nghĩ ra sao cho vừa phù hợp với dấu giọng. Nên nhớ: không được đổi lời thơ. Làm xong ghi ra mô hình. Hãy chú ý cân nhắc NHỊP ĐIỀU của bài do bản văn quyết định.

PHẦN IX: BIẾM HỌA

NHỮNG CHUYỆN... TỨC...&... CƯỜI!

PHẦN X: NGHIÊN CỨU

ĐẠO LÝ THÁNH NHẠC

(Xin gác lại 1 kỳ)

PHẦN XI: DIỄN ĐÀN PHÁT KIẾN

A. VÀI NÉT KHÁI QUÁT

THẦN TỐC HAY TÍNH NHANH-CHẬM CỦA ÂM THANH

Khi luận về độ dài ngắn của âm thanh thì gọi là Thể tính, còn luận về cách phát sinh âm thanh nhanh hay chậm, gọi là Thần tính. Như vậy Thần tính là độ nhanh-chậm khi âm thanh xuất phát đi đến tai nghe mau lẹ, nhanh chóng tức thời hay chậm chạp trì hoãn. Có âm thanh vừa được phát sinh, đã rời điểm xuất phát, bay đi thần tốc, hối hả, nóng nảy, mau lẹ khiến người nghe cảm thấy rõ ràng, rộn rã và cảm được tính nóng nảy; nhưng có âm thanh rời điểm xuất phát cách một mảy, chậm chạp và trì trệ, khiến người nghe cảm thấy xa vắng, nặng nề, lạnh lùng và có cảm giác âm thanh lười biếng. Đây là một chiều kích nữa của âm thanh để tăng thêm một nét thi vị khác cho âm nhạc, tức thêm một cơ sở nữa để diễn tả tình cảm và cảm xúc (mục đích của âm nhạc theo quan niệm xưa kia), và để hiểu được tiếng nói của vạn hữu và Thiên Ý (mục đích của âm nhạc theo quan niệm âm nhạc ngày nay và nhất là của Nhạc lý dịch)

I. ĐỊNH NGHĨA: tính Nhanh-Chậm của âm thanh là tốc độ lớn hay nhỏ của âm thanh đi từ điểm xuất phát khi vừa được sinh ra đến tai người nghe.

Ai cũng tin rằng, vận tốc âm thanh chỉ có một mức độ: trên dưới tốc độ ánh sáng (300.000 km/giây một chút. Nhưng kỳ thực, có nhiều loại vận tốc tùy theo từng âm thanh, ví dụ âm thanh cao do sắc, nhọn, mảnh, nên đi nhanh hơn, âm thanh trầm vì thô, nặng, bè, nên đi chậm hơn. Nhiều yếu tố trong 11 đặc tính còn lại chúng ta sắp đề cập lần lượt, khiến cho mỗi âm thanh có dáng vẻ riêng, nên ảnh hưởng đến vận tốc nhanh chậm, cho nên cảm tưởng khi nghe tiếng bò rống hồ gầm rền vang thì nặng, chậm; còn tiếng sáo mỏng manh cao vút nhẹ nhàng bay

bổng thì nhanh, lẹ ... đều là những cảm tưởng đúng với sự thật.

Lâu nay chưa ai đo được vận tốc của từng loại âm thanh, ở đây, chúng ta thử khảo sát qua.

II. PHÂN BIỆT

Có 2 thứ vận tốc.

A. Vận tốc của âm thanh đi: tức là vận tốc theo định nghĩa nói trên. Một âm thanh vừa được sản sinh sẽ tùy chất lượng và phẩm tính của nó mà đi nhanh hay đi chậm đến tai người nghe. Điều này ảnh hưởng khá lớn đối với việc trình tấu một tác phẩm âm nhạc. Vậy vận tốc Nhanh-Chậm bị ràng buộc bởi những điều kiện sau đây:

1/ Điều kiện diễn tấu: tùy phương tiện tức loại nhạc khí mà âm thanh sẽ ra thanh mảnh hay thô nặng.

2/ Điều kiện môi trường: bầu khí chung quanh, nếu trong căn phòng nhỏ chật, bầu khí sẽ cô đặc, nếu ở ngoài trời, bầu khí sẽ thoáng loãng. Bầu khí đặc thì âm thanh đi nhanh, bầu khí loãng thì âm thanh đi chậm.

3/ Điều kiện của âm thanh: tức đặc tính âm thanh trầm hay bổng. Trầm đi chậm, bổng đi nhanh như ta đã từng biết.

4/ Các điều kiện phụ thuộc: như loại đàn địch kèn trống/ có qua máy khuếch âm, đài phát thanh, trạm trung chuyển, vật chắn (tùy từng chủng loại) hay phát âm trực tiếp đến tai người nghe/ nơi tập họp đông người nghe hay ít người nghe/ độc tấu hay hòa tấu/ v.v...

Nói chung, ta thấy rằng vận tốc âm thanh còn tùy thuộc vào rất nhiều yếu tố. Thử quan sát một trận giông bão, có lúc ánh chớp có đi liền với tiếng sấm, có lúc cách lia nhau rất xa, tức là còn tùy vào vụ nổ ở xa hay gần, nên vận tốc âm thanh thật là một vấn đề đáng lưu ý giúp xử lý tốt hơn việc trình tấu một tác phẩm âm nhạc.

B. GIẢI THÍCH

Hiện tượng “Thánh ca phi Thánh vịnh” tại VN,
bằng Dịch học

I. HIỆN TƯỢNG:

Nghìn đời nay, nền tảng của Thánh ca phụng vụ là Thánh vịnh. Nói rõ hơn, 150 Thánh vịnh là những bài Thánh ca phụng vụ chính thức của đạo cũ tức đạo Do Thái hay đạo Ông Môisen và đạo mới tức Giáo Hội Công giáo ngày nay. Tại sao ư? - Thưa, vì: a/ Đây là những kinh nguyện của Giáo Hội, được sáng tạo, xây dựng và đúc kết bởi các tổ phụ, tiên tri, các thánh, các giáo phụ từ bao thời gian và từ bao thăng trầm vinh nhục, sướng khổ của con người trong đó đặc biệt là Dân CHÚA;; b/ Như trên... đúc kết những lời hoan ca chúc tụng, tạ lỗi, xin ơn, cầu khẩn, cảm tạ và những nhu cầu, ước nguyện có tính phổ quát, phổ cập, thiết thực, có tính thăng hóa, tính cộng đồng Dân CHÚA và rất chính đáng trong bối cảnh ơn Cứu độ... tất cả đều do Giáo Hội dâng lên THIÊN CHÚA; c/ Đây là những bài ca tuyệt diệu, càng tuyệt diệu hơn khi đã được CHÚA KITÔ, và ĐỨC MARIA trân trọng sử dụng; d/ Đây là những bài ca về lịch sử ơn Cứu độ trong đó nổi bật hình

bóng ĐỨC KITÔ và cũng thấp thoáng hình bóng Giáo Hội, cả hai đóng vai người cầu nguyện, và THIÊN CHÚA CHA giữ vai Đấng Toàn năng uy linh và cao cả ban ơn; những bài ca này như những vở kịch giúp nhắc nhở và giáo hóa con người đặc biệt là Dân CHÚA về tình thương của THIÊN CHÚA dành cho nhân loại, và nhân loại phải đáp trả cho ân xứng; e/ Sung sướng nhất là mỗi khi hát Thánh vịnh, người ta hát với, và hát thay cho cả Giáo Hội xưa và nay, và bảo đảm được sự vui lòng lắng nhậm của THIÊN CHÚA; v.v... và còn cả một “tá” lý do khác nếu kể ra về vị trí, địa vị, giá trị, mục đích, tính chất... của Thánh vịnh, khiến người ta phải luôn nhớ “Thánh vịnh là Thánh ca phụng vụ chính thức của Giáo Hội”.

Vấn đề là thế, vậy mà ở VN, Thánh ca phụng vụ kể từ sau Công đồng Vat. II “mừng rỡ bỏ hát Bình ca” đi rồi, thì đến nay hầu như không phải là Thánh vịnh mà là ý tứ cầu nguyện riêng tư của mỗi nhạc sĩ mà thôi; mà chuyện lạ nhất và nguy hại nhất còn chính là không hề biết rằng Thánh ca phụng vụ **phải** là Thánh vịnh! Buồn cười thay nhiều vị lại còn phản bác hay biện minh này nọ khi có ai nhắc Thánh ca phụng vụ phải là Thánh vịnh, ơn CHÚA tha tội! tất cả chỉ vì cái “không biết” mà ra, còn tại sao không biết?... xin bàn ở dịp khác, dịp này ta chỉ chăm chú xem xét chỗ: ở VN, Thánh ca phụng vụ hiện không phải là Thánh vịnh, và người viết xin được phép thô thiển nói cho nhanh cho dễ là hiện tượng “Thánh ca phi Thánh vịnh”.

Ta dùng Dịch lý học để truy lý thử hiện tượng “Thánh ca phi Thánh vịnh” bằng cách đặt câu hỏi: *Tại sao ở VN, người ta lại hát “Thánh ca phi Thánh vịnh” mà không theo truyền thống Thánh ca Thánh vịnh của Giáo Hội?*

Bằng cách trước tiên thử lấy bộ Dịch tượng cho hiện tượng này:

☰ ☰	LÔI	☰ ☰	ĐỊA
☱ ☱	DỰ	☱ ☱	THUẦN KHÔN
☷ ☷	ĐỊA	☷ ☷	ĐỊA

II. GIẢI THÍCH:

- DỰ: nghĩa khách quan là *ca hát, vui vẻ, dự phòng, rạng đông, nhô lên, phòng thủ, chuẩn bị, thông lệ...*
- THUẦN KHÔN: nghĩa khách quan là *phận gái, hèn yếu, rời rạc, kém cỏi...*

Với bộ Dịch tượng hàm chứa 2 nghĩa trên, cho phép ta:

a. Thử nêu giả thuyết thứ nhất: nếu hiện tượng “Thánh ca phi Thánh vịnh” rơi vào dịch tượng Dự, với những nghĩa tốt nhất trong số vài nghĩa chữ nêu trên: *vui vẻ, rạng đông, nhô lên*, thì sẽ bị dịch tượng Thuần Khôn bao phủ với những nghĩa: *phận gái, hèn yếu, rời rạc, kém cỏi*. Dường như câu hỏi: *Tại sao ở VN, người ta lại hát “Thánh ca phi Thánh vịnh” mà không theo truyền thống Thánh ca Thánh vịnh của Giáo Hội?* đã được dịch tượng Thuần Khôn trả lời rồi thì phải! Tức là vì khả năng hiểu biết Thánh ca Thánh nhạc của VN yếu kém, rời rạc, người ta (các nước khác) như phận nam nhi, còn mình (VN) như phận nữ nhi.

b. Thử nêu thêm giả thuyết thứ hai: nếu hiện tượng “Thánh ca phi Thánh vịnh” rơi vào dịch tượng Thuần Khôn: *phận nữ nhi, hèn yếu, rời rạc, kém cỏi*, thì câu hỏi: *Tại sao ở VN, người ta lại hát “Thánh ca phi Thánh vịnh” mà không theo truyền*

thống Thánh ca Thánh vịnh của Giáo Hội? sẽ được dịch tượng Dự trả lời rằng: *vui vẻ, dự phòng, rạng đông, nhô lên, phòng thủ, chuẩn bị*. Quả khó đoán! Vậy nên ta thử tách từng nghĩa chữ để gượng ép suy đoán xem! Trước hết chữ *vui vẻ* nghĩa là vì không biết rõ Thánh ca phụng vụ phải là Thánh vịnh mà vui vẻ; hay là tất cả hiện tượng “Thánh ca phi Thánh vịnh” mới chỉ là tình trạng *dự phòng*; nghĩa *rạng đông và nhô lên* hàm ý mới mẽ; hoặc nghĩa *phòng thủ* hàm ý chưa có sức mạnh nên phải thúc thủ đợi chờ; còn nghĩa *chuẩn bị* hàm ý đang thu gom sức lực để làm đúng. Trường hợp nào cũng có thể đúng được khi nhìn lại tình hình thánh nhạc tại VN hiện nay, cụ thể trong các nhà thờ và cụ thể hơn trong các nhà thờ ở các tỉnh và ở khắp chốn thôn quê.

Trong 2 giả thuyết ta thấy giả thuyết một, hợp lý hơn vì khả năng yếu kém mà ở VN đến bây giờ vẫn còn hát “Thánh ca phi Thánh vịnh”, bởi nếu lấy giả thuyết hai làm thật, thì chẳng lẽ từ năm 1960 thành lập Hàng Giáo Phẩm VN đến nay đã 40 năm, mà vấn đề Thánh ca phụng vụ lại còn ở thời kỳ chờ đợi, chuẩn bị, dự phòng...!

III. DỰ ĐOÁN:

Dựa theo giả thuyết trên, nhưng cũng dựa vào chính thực tế sống động nhất trong các nhà thờ từ thành phố về đến thôn quê, thì vấn đề “Thánh ca phi Thánh vịnh” chắc vẫn cứ như vậy hoài mà thôi! vì cũng dựa vào 2 Dịch tượng kép, nhìn vào ta thấy tổng số có 12 hào, chỉ duy có một hào dương, còn lại là 11 hào âm; âm biểu hiện sự rời rạc, nhẹ, mềm, yếu... tất cả tạo nên một linh cảm không sáng sủa cho nền thánh nhạc VN, cho lối hát thánh ca ở VN, cho khả năng, sự hiểu biết về thánh nhạc ở VN, và linh cảm này cộng thêm thực tế phủ phàng là các trung tâm dạy thánh nhạc tại thành phố HCM có ít người đến học, trừ một hai địa điểm dạy riêng về “múa nhịp” trước đám đông với giáo trình rất “bình dân” thì thu hút sự ham thích, còn nơi nào dạy chuyên sâu về Hòa âm, Đối âm, Sáng tác, Đệm đàn... với giáo trình đầy đủ và đúng đắn, đòi hỏi học viên khổ công “dùi mài kinh sử” như trung tâm âm nhạc Credo ở Tân sa châu, thì rất ít người chịu khó đến học, thẳng hoặc có người, thì họ cũng ra giới hạn cho thầy giáo bằng những điều kiện bó hẹp như thời gian ngắn ngủi, học cấp tốc, học tắt, học qua loa, và học tóm (không làm đủ bài tập) thêm vào đó là bằng một cung cách học và sự tiếp thu rất tài tử, con nhà giàu, và làm buồn lòng người đứng lớp; nhưng chuyện đó còn khó thấy, còn chuyện rảo qua các nhà thờ thì thấy lối hát thánh ca tùy tiện, xuề xòa và không hiểu biết; hoặc thử hỏi một ca trưởng, một nhạc sĩ... là những người hoạt động thánh nhạc, về kiến thức thánh nhạc, về các văn kiện hay hướng dẫn, hay quy luật về thánh nhạc do GH ban hành, thì sẽ thấy tất cả đều không biết, nếu có biết chút ít thì hết sức hời hợt và sơ sài rất đáng tức mà cười hay cười mà tức.

Tất cả nói lên một dự đoán về tương lai không sáng sủa cho lối hát thánh ca ở VN.

C. TÁC PHẨM MỚI

(xin gác lại 1 kỳ)

PHẦN XII: CHUYỆN NHỎ NÓI NHAU NGHE

PHẦN XIII: TIẾNG NÓI NGƯỜI ĐỆM ĐÀN (ORGANIST)

Lời Tòa soạn: Mời quý bạn xem qua Bản đệm đàn của một bài học Xướng âm (Solfège) theo phương pháp Xướng âm của Pozzoli (Ý), phương pháp này hiện được dùng làm phương pháp giảng dạy chính thức môn KỸ XUỐNG ÂM tại Trung tâm âm nhạc CREDO (Tân Sa châu), và Bản Đệm đàn của cùng một tác giả. Ghi lại để quý bạn xem, tham khảo và rút ra kết luận: Bất cứ diễn tấu giai điệu nào, cũng cần có Bản Đệm đàn đi theo, chứ không phải chỉ có diễn tấu Thánh ca phụng vụ trong những nghi thức phụng vụ mà thôi đâu!

PHẦN XIV: LỊCH THÁNH CA

Tháng 3.2000 (Năm B)

Xin đính chính: CANTÁTE số 82 vừa qua LỊCH THÁNH CA cho THÁNG 2.2000

Lễ	Chủ đề	Thánh Kinh	Nội dung
5.3.2000 CN. IX THƯỜNG NIÊN	Ca ngợi THIÊN CHÚA Đấng phù trợ	NL: Tv.65,1-10 ĐC: Tv. 65,1-7 ALL: Tv. 96,1-2 DL: Tv. 46,1-4 HL: Tv. 148,1-9	Muôn dân nước hãy xưng tụng CHÚA. Nt. CHÚA vinh quang khi xét xử. THIÊN CHÚA là Vua khắp hoàn vũ. Chúc tụng CHÚA HÓA CÔNG.
8.3.2000 THỨ TƯ LỄ TRO	An nã sám hối	Nl: Tv. 58,1-9 ĐC: Tv.50,1-10 XT: Tv.78,1-5 Tv.50,1-21 DL: Tv.29,1-4 HL: Tv.59,1-7	Tin tưởng vào Lời CHÚA. Lạy CHÚA xin thương xót con. Lời than vãn về Jerusalem. (như Đc) Tạ ơn CHÚA cứu khỏi chết. Lời cầu sau khi thua trận.
12.3.2000 CN. I MÙA CHAY	Trung thành với Lề luật CHÚA	NL: Tv.90,1-10 ĐC: Tv. 90,1-8 TR ³ : Tv. 28,1-7 DL: Tv. 50,1-4 HL: Tv. 5,1-10	Nương bóng CHÚA toàn năng. Nt. Lời cầu của bệnh nhân. Lời cầu sau khi thua trận. Lời kinh xin ơn trợ lực.
19.3.2000	Con yêu	NL: Tv. 83,1-8	Ước mong về đền thánh.

³ TR. = Tractus: Thánh vịnh hát liên tiếp.

CN.II MÙA CHAY LỄ KÍNH THÁNH CẢ GIUSE	dấu của THIÊN CHÚA.	ĐC: Tv. 122,1-8 TR: Tv. 96,1-10 DL: Tv. 50,1-5 HL: Tv. 20,1-10	Toàn dân hy vọng ở CHÚA. CHÚA vinh quang khi xét xử. Lời cầu sau khi thua trận. Tin tưởng giữa gian nguy.
26.3.2000 CN.III MÙA CHAY	Sống bằng Lời CHÚA.	NL: Tv. 24,1-9 ĐC: Tv. 37,1-10 TR: Tv. 124,1-5 DL: Tv. 50,1-5 HL: Tv. 26,1-10	Xin ơn tha thứ và cứu thoát. Lời cầu của tội nhân khốn quẫn. CHÚA gìn giữ Dân NGƯỜI. Lời cầu sau khi thua trận. Tin tưởng giữa gian nguy.

PHẦN XV: NHỮNG THẮC MẮC CHÚA ĐƯỢC GIẢI ĐÁP

Thắc mắc 94: Có hàng mấy trăm ngàn bài thánh ca VN hiện nay, nhưng có bao nhiêu bài là **thánh ca phụng vụ** tức đúng nghi thức, đúng hình thể và lời ca bằng chính Thánh vịnh do Giáo Hội chọn lựa?

Thắc mắc 95: Có được bao nhiêu nhà thờ ở VN trong đó cộng đoàn hát cách chủ động (đối đáp với ca đoàn)?

Thắc mắc 96: Có bao nhiêu người Công giáo hiểu dâng lễ sốt sáng tức là phải tích cực ca hát, thưa kinh, đối đáp... khác hẳn về sốt sáng bị hiểu sai: cầm lòng cầm trí say sưa, hay mắt nhìn đăm đăm lên bàn thờ, hoặc chấp tay lâm râm cầu nguyện, hoặc ngắt trí, hay ngồi yên nhắm nghiền đôi mắt trong trạng thái đăm chìm v.v... tất cả trong cung cách cá nhân riêng lẻ và cô độc.

PHẦN XVI: THUẬT NGỮ THÁNH NHẠC

(tiếp theo)

B

Basset (Đ) tên xưa của đàn violoncelle (cello).

Bassetto (Y) đàn Đại hồ cầm loại nhỏ (petite contrebasse), giọng nam trầm nhẹ.

Bassiste (hay **Bassier**) (P) người chơi nhạc cụ trầm.

Basso (Y) thấp, trầm

- **basso** cực trầm, cực thấp.
- **di camera** đại hồ cầm cỡ nhỏ dùng để độc tấu.
- **ostinato** về hay nhạc tố trầm được lặp đi lặp lại cho đối chọi với giai điệu, bè trầm bướng bỉnh.
- **ripieno** (basse de remplissage) bè trầm lót thêm.

Basson (P) **Bassoon** (A) **Fafotto** (Y) kèn dài thổi bè trầm trong loại kèn thuộc họ gỗ (bộ gỗ), hay còn gọi bộ kèn tiếng đục.

Bassoniste (P) người chơi kèn Basson.

Bass-Posanne (Đ) kèn Trombone thuộc bộ đồng, hay còn gọi bộ kèn tiếng trong, loại Trompette.

Bass-Tuba kèn Tuba trầm.

Bassus (L) tên gọi xưa của giọng trầm, khóa Fa 4, bè trầm trong bản hợp xướng.

Bastante (Y) đủ dùng, vừa phải.

Bastringue (P) quán rượu nhảy, tửu quán vũ.

Bastringuer (P) dự cuộc khiêu vũ ở một quán rượu nhảy.

Batail (P) lưỡi chuông, trái chuông.

Bateler (P) làm trò múa rối.

Bateliers, ères (P) bài hát đưa đò, hò mái chèo.

Bathyphone (P) kèn trầm nhà binh loại Clairon họ Clarinette thuộc bộ kèn tiếng đục.

Bati bộ phận gỗ của đàn Quán cầm.

Bâton (P) hay **Baguette** đũa nhịp.

- **de silence** dấu lặng dài.

Bâtons ronds (P) nhịp trống treo tay

Battaison (P) tiết điệu đập lúa.

Battant (P) lưỡi chuông, trái chuông nhc. **Batail**, tiếng trống rập.

Batte (P) nhc. **Mailloche**.

PHẦN XVII: NHỮNG NÉT TỤC HÓA TRONG THÁNH NHẠC VN

Chúng ta cùng nhau thử “điểm mặt” những nét tục hóa do vô tình hay hữu ý trong các nhà thờ ở VN hôm nay, nhờ đó có thể phân nào làm cho thánh nhạc VN ngày càng thánh thiện hơn chẳng? cộng đoàn khắp nơi được hưởng lợi ích khi tham dự phụng vụ... hơn chẳng?

stt	nét tục hóa đang xảy ra	truyền thống thánh nhạc
7.	Hát những bài hòa âm sai, hòa âm cầu thả, hòa âm “tân thời bất chước”, 2 bè “hòa âm song song” (lẽ ra phải là đối âm).	<i>GH dạy rằng phải loại bỏ những yếu tố bất xứng ra khỏi âm nhạc phụng vụ (Kỷ luật Thánh nhạc số 27)</i>
8.	Chọn những bài hát cầu kỳ , cộng đoàn nghe không ra lời, và cuối cùng chẳng hiểu được nội dung bài hát là gì.	<i>Hát để cộng đoàn cầu nguyện, vì mục đích của Thánh nhạc là: “Tôn vinh THIÊN CHÚA và thánh hóa các tín hữu”(Hiến chế Phụng vụ số 112)</i>
9.	Hát những bài có nội dung mập mờ, tối nghĩa, quá văn hoa, khó hiểu , ví dụ: “ <i>Có một bài ca, Người đã hát trên đỉnh núi cao...</i> ”	<i>Cộng đoàn gồm nhiều người đủ thứ hạng mục: già, trẻ, lớn, bé, thông, dốt, có học, mù chữ, thành thị, thôn quê, sang, hèn... nên bài hát, lời ca, nội dung, ý nghĩa, đều phải rõ phải sáng. Điều ấy chẳng phải lo lắng nếu ai sáng tác Thánh ca phụng vụ đích thực: bản văn Thánh vịnh (hay lời kinh trong sách lễ), hình thể quy định, dùng cho nghi thức</i>

	<p><i>nhất định. Đôi khi Thánh vịnh cũng có những chỗ khó hiểu thật: như ẩn dụ, biện ngữ, cách điệu... nhưng đã có những cách cắt nghĩa chung trong Giáo Hội từ xưa nay, nên không sợ gì khó hiểu.</i></p>
--	--

PHẦN XVIII: LINH HOẠT VIÊN PHỤNG VỤ (ASL)

MÔN SÁNG TÁC QUẦN CHÚNG TRONG KHOA SÁNG TÁC ÂM NHẠC PHỤNG VỤ

Bài 6

ỨNG DỤNG THANG ÂM THANH VÀO VIỆC SÁNG TÁC (tiếp theo)

Những lưu ý quan trọng:

A. VỀ GIAI ĐIỆU

Có vài điểm cần nhớ:

1. Không cần lưu ý nhiều đến chuyện hay, dở, nhưng cốt yếu làm sao cho âm thanh ăn khớp với dấu giọng, có như thế mới dễ nghe, dễ thuộc, và nhất là cộng đoàn dễ nắm bắt cách hát... để ai cũng mở miệng hát như đọc kinh (bởi đọc kinh cũng dựa trên 3 dấu trụ cho 3 âm vị, ai ai cũng hòa giọng đọc kinh ngay không cần phải tập trước).
2. Cái hay, gọi là nghệ thuật, nằm nơi chuyện lời ca nảy sinh âm thanh, âm nhạc, giai điệu, chứ không phải ép uổng gượng gò. Phải nói giai điệu của bài hát do âm thanh trầm bổng theo nhau, âm thanh trầm bổng do lời ca nảy mầm. Vô lý làm sao bài ca trong đó giai điệu được dệt ra trước không có tiêu chuẩn mốc cột nào ấn định, xong ép lời ca vào cái khung vô nghĩa ấy, rồi gọi đó là bài ca, thánh ca!
3. Cái hay cái khéo còn lại trong tầm tay người sáng tác là cách chọn và sử dụng thang âm, và còn ở chuyện thêm dấu luyện láy, ở nhịp điệu sắp nói đến.

B. VỀ NHỊP ĐIỆU

Có vài điểm cần nhớ:

1. Do sự sắp đặt dấu nhạc này dài, dấu nhạc kia ngắn, có dấu hơi hơi dài v.v... đi theo nhau, do đó cái hay, dở, đôi khi một bài hát có thể do nhịp điệu cấu thành, và nó chính là dấu ấn, và là sự phản ảnh tâm hồn của tác giả; hay phản chiếu chính cái tiết tấu, cái hơi thở của tác giả mà tiết tấu và hơi thở này lại do tâm tính, tập quán, giáo dục, môi trường, tâm lý... hun đúc.
2. Cũng do cả lời ca, bố cục, đoạn câu, vế... cách ngắt câu, cách nhấn mạnh một chữ nào đó.
2. Cũng có khi do âm thanh cao thấp mà sử dụng dấu nhạc nhanh hay chậm.
3. Cách gì đi nữa nên lưu ý là giúp mọi người cầu nguyện, nên nhịp điệu rất đơn giản xuất phát từ sự suy tính. Ta nhớ Bình ca sử dụng toàn dấu phần 8

(móc đơn) nên bị cho là vô nhịp điệu. Không phải! Có đấy! vì có loại âm nhạc nào không nhịp điệu? (khoa Nhạc lý dạy và minh chứng: 3 nền tảng cốt yếu của âm nhạc là giai điệu, nhịp điệu, và hòa âm). Mà đó là nhịp điệu đều đều cho tâm hồn từ từ an tĩnh lại, trầm mặc lại, dừng lại để chìm đắm trong sự thanh lặng mà dễ dàng nâng lòng lên cầu nguyện, các tôn giáo lớn (Phật giáo, Hồi giáo, Ấn giáo...) cũng đã làm như vậy, và gọi là Tụng kinh. Ta phải thuộc thạo cái nguyên tắc này, đừng để sa phạm vào những khinh xuất, khiến cộng đoàn hát lên chẳng bao giờ cầu nguyện được mà còn sinh rối loạn tâm tư.

Vậy bây giờ, ta cùng nhau xem lại bài 5, và sáng tác thêm một vài câu đáp ca nữa dựa theo những lưu ý trên.

(còn tiếp)



Phần	Trang
<i>Mở đầu:</i>	3
I: <i>Học hỏi văn kiện</i>	3
II: <i>Hỏi đáp</i>	5
III: <i>Gặp gỡ</i>	7
IV: <i>Sưu tầm tham khảo – Universa Laus 1980</i>	9
V: <i>Giới thiệu tác phẩm</i>	10
VI: <i>Graduale Simplex – Sách lễ đơn giản</i>	12
VII: <i>Chuyện vui âm nhạc</i>	14
VIII: <i>Chương trình nhập cuộc: môn Sáng tác ca khúc</i>	14
IX: <i>Biếm họa</i>	17
X: <i>Nghiên cứu – Đạo lý thánh nhạc</i>	17
XI: <i>Diễn đàn phát kiến – Nhạc lý dịch</i>	18
a) <i>Vài nét khái quát</i>	18
b) <i>Giải thích hiện tượng thần tượng hóa ca sĩ</i>	19
c) <i>Tác phẩm mới</i> –.....	23
XII: <i>Chuyện nhỏ nói nhau nghe</i>	23
XIII: <i>Tiếng nói người đệm đàn (organist)</i>	23
XIV: <i>Lịch thánh ca tháng 9-1999 (năm A)</i>	24
XV: <i>Những thắc mắc chưa được giải đáp</i>	25
XVI: <i>Thuật ngữ thánh nhạc</i>	26
XVII: <i>Những nét tục hóa trong thánh nhạc VN</i>	27
XVIII: <i>Linh hoạt viên Phụng Vụ (ASL) – Sáng tác quần chúng</i>	28

